

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HTP HOLDINGS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HTP HOLDINGS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HTP HOLDINGS INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HTP HOLDINGS., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109746879

3. Ngày thành lập: 15/09/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 29E, Khu biệt thự A10 Nam Trung Yên, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0977222289

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810(Chính)
2.	Xây dựng nhà để ở	4101
3.	Xây dựng nhà không để ở	4102
4.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
5.	Xây dựng công trình điện	4221
6.	Xây dựng công trình thủy	4291
7.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
8.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
9.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
10.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
11.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
12.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: Bệnh viện	8610
13.	Hoạt động y tế dự phòng	8691
14.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
15.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng Chi tiết: Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa; Sản xuất dụng cụ chỉnh hình, phục hồi chức năng	3250

16.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
17.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
18.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu	8699
19.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
20.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
21.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
22.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
23.	Lập trình máy vi tính	6201
24.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
25.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
26.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
27.	Cổng thông tin	6312
28.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
29.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
30.	Giáo dục mẫu giáo	8512
31.	Giáo dục nhà trẻ	8511
32.	Giáo dục tiểu học	8521
33.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
34.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
35.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
36.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
37.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
38.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư	6619
39.	Quảng cáo	7310
40.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
41.	Hoạt động chiếu phim	5914
42.	Hoạt động hậu kỳ	5912
43.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
44.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
45.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa.	4610

46.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
47.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
48.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
49.	Thu gom rác thải độc hại	3812
50.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
51.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
52.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
53.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
54.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
55.	Cơ sở lưu trú khác	5590
56.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
57.	Bán buôn tổng hợp	4690
58.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
59.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
60.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
61.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
62.	Hoạt động thể thao khác	9319
63.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321

6. Vốn điều lệ: 68.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 6.800.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM THÀNH TÙNG	Số 4, ngách 337/75, Tổ 36, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.060.0 00	30.600.000.000	45,000	B7369248	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	3.060.0 00	30.600.000.000	45,000		
2	ĐỖ THỊ HÒA	CH 0613, Tòa S4, Khu nhà ở VP- DV, 136 Hồ Tùng Mậu, Tổ 12, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.400.0 00	34.000.000.000	50,000	C9096868	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	3.400.0 00	34.000.000.000	50,000		

3	PHẠM HÙNG CUÔNG	Lô 88B, ngõ 42, Đường Lũng Đông, Phường Đằng Hải, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	340.000	3.400.000.000	5,000	C6762077
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	340.000	3.400.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM THANH TÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 15/09/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: B7369248

Ngày cấp: 21/01/2013 Nơi cấp: Cục quản lý Xuất nhập cảnh

Địa chỉ thường trú: Số 4, ngách 337/75, Tổ 36, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Phòng 1908A S1.03 Vinhomes Smart City, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội